TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LẠC** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2018/HS-ST
Ngày: 18-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LẠC, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Doanh Thị Mây

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Dương Thị Lầu; Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu tại Tổ dân phố 8, thị trấn Bảo Lạc, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng

Bà: Hà Thị Thanh Hải; Nghề nghiệp: Cán bộ Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đàm Nhật Hoàng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2018 đối với:

Bị cáo: **Hoàng Văn H**; sinh ngày 26 tháng 8 năm 2001;

Nơi sinh: xóm L, xã N, huyện T, tỉnh C;

Nơi cư trú: xóm L, xã N, huyện T, tỉnh C;

Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Hoàng Văn P sinh năm 1985 và bà Ngô Thị V sinh năm 1985; Vợ, con: Không;

Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện N, tỉnh C trong một vụ án khác (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

** Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Ông Hoàng Văn P (là bố đẻ của bị cáo), sinh năm 1985; Nơi cư trú: xóm L, xã N, huyện T, tỉnh C (Có mặt tại phiên

tòa).

* *Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn H:* Bà Nguyễn Thị T, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh C (Có mặt tại phiên tòa).

* *Bị hại:* Ông Lãnh Đức Th, sinh năm 1987; Nơi cư trú: xóm N, thị trấn B, huyện B, tỉnh C (Có mặt tại phiên tòa).

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Lãnh Văn K, sinh năm 1960; Nơi cư trú: xóm N, thị trấn B, huyện B, tỉnh C (Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ ngày 18/01/2018, Hoàng Văn H, sinh ngày 26/8/2001, cư trú tại xóm L, xã N, huyện T, tỉnh C điều khiển xe máy Jupiter màu sơn đỏ đen biển kiểm soát 11B-23754 từ nhà sang thị trấn B với mục đích trộm cắp xe máy. Khoảng 21 giờ cùng ngày H đến thị trấn B rồi vào chơi game tại một quán game, đến khoảng 23 giờ H đi xe máy xuống huyện B, tỉnh C để tìm trộm xe máy nhưng không có xe để trộm nên quay về. Khoảng 03 giờ sáng ngày 19/01/2018, H đi qua Tổ dân phố 10, thị trấn B thấy 01 (một) chiếc xe máy Exciter màu sơn xanh bạc dựng ở lề đường, sau đó H điều khiển chiếc xe Jupiter lên ngã ba cổng chào đường đi thành phố C và dựng xe ở đó rồi đi bộ trở lại chỗ chiếc xe Exciter. H dùng đèn pin điện thoại soi và dùng tay nối đầu đây điện của ổ khóa xe dưới mặt nạ xe với nhau. Sau đó H nổ máy điều khiển chiếc xe vừa trộm được về theo hướng B - X - T nhưng khi về đến điểm trường L thuộc xã X giáp ranh với huyện T thì xe hết xăng nên H dựng xe máy dấu ở lề đường. H bắt xe khách đi theo hướng T - thành phố C và quay trở lại B trở lại cổng chào huyện B lấy chiếc xe máy Jupiter điều khiển về nhà. Đến ngày 09/02/2018 H mua một ổ khóa xe máy rồi đi xe khách đến chỗ để chiếc xe Exciter trộm được trước đó, thay ổ khóa xe, sau đó điều khiển về nhà ở L. Sáng ngày 10/2/2018 H sử dụng chiếc xe máy trộm cắp được chở pháo nổ đi bán thì bị Công an huyện T, tỉnh C phát hiện, bắt giữ. Ngày 15/3/2018, Công an huyện T đã bàn giao vụ việc cho Công an huyện B điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 20/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản huyện B đối với chiếc xe máy Exciter. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 04 ngày 03/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện B kết luận: Giá trị chiếc xe máy Exciter màu sơn xanh bạc biển kiểm soát 11L1-06869 (đã qua sử dụng) là 38.000.000đ (Ba mươi tám triệu đồng).

Ngày 26/7/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe máy Exciter màu sơn xanh bạc biển

kiểm soát 11L1-06869 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Lãnh Đức Th, sinh năm 1987, trú tại xóm N, thị trấn B, huyện B, tỉnh C.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKSBL ngày 23/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H với khung hình phạt từ 06 (Sáu) đến 09 (Chín) tháng tù.

Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn H phải chịu án phí theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn H trình bày quan điểm: Nhất trí với Cáo trạng đã truy tố bị cáo. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết: Bị cáo chưa đủ 18 tuổi là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nhận thức còn có phần hạn chế. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường trường hợp ít nghiêm trọng; thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Bị cáo Hoàng Văn H và người đại diện theo pháp luật của bị cáo nhất trí với ý kiến của người bào chữa và không có ý kiến bổ sung. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện của bị cáo, người bào chữa, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Hoàng Văn H thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ

liên quan đến vụ án, phù hợp với vật chứng vụ án và các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Hoàng Văn H được 16 tuổi 4 tháng 24 ngày, do đó bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi do mình gây ra. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Cụ thể: Rạng sáng ngày 19/01/2018 tại Tổ dân phố 10, thị trấn B, huyện B, tỉnh C bị cáo Hoàng Văn H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) chiếc xe máy Exciter biển kiểm soát 11L1-06869 có giá trị 38.000.000đ (Ba mươi tám triệu đồng) của ông Lãnh Đức Th. Hành vi của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ.

Theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

..."

Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân người phạm tội: Bị cáo Hoàng Văn H sinh ngày 26/8/2001 tại xóm L, xã N, huyện Th, tỉnh C. Bị cáo H ham chơi điện tử, lười lao động bị cáo đã từng bị Công an huyện T tỉnh C xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa sai lầm và tu dưỡng rèn luyện bản thân; khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên bị cáo được hưởng mức hình phạt bằng ba phần tư mức hình phạt áp dụng đối với người đã đủ 18 tuổi trở lên phạm tội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại không có yêu cầu gì về vấn đề trách nhiệm dân sự.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015; sửa đổi bổ sung 2017. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự 2015; sửa đổi bổ sung 2017. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo Hoàng Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử sơ thẩm có mặt bị cáo, người đại diện của bị cáo, người bào chữa, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Bị cáo, người đại diện của bị cáo, người bào chữa, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, VKSND tỉnh;
- Sở tư pháp, THADS huyện;
- Công an huyện, Trại giam;
- Bị cáo; Người đại diện;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Người có QNVLQ;
- Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh C;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Doanh Thị Mây